

**DỰ THẢO**

**BẢN ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, VIỆC PHÂN QUYỀN,  
PHÂN CẤP, VIỆC ỨNG DỤNG, THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN KHOA HỌC,  
CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ, BẢO ĐẢM  
BÌNH ĐẲNG GIỚI, VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH DÂN TỘC  
TRONG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA CHỦ TỊCH  
ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**

(Đính kèm Tờ trình số ...../TTr-STC ngày ..... tháng ..... năm 2026 của Sở Tài chính)

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 87/2025/QH15); Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 141/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Sở Tài chính tiến hành đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, việc bảo đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc trong dự thảo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quy định Danh mục, thời gian sử dụng để tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn đối với tài sản cố định vô hình thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố. Kết quả như sau:

## **I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ**

### **1. Bối cảnh xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật**

#### **1.1 Cơ sở pháp lý**

Khoản 2 Điều 13 Thông tư số 141/2025/TT-BTC giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định danh mục, thời gian sử dụng để tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

Điểm b khoản 3 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.

Trên cơ sở quy định nêu trên, việc xây dựng Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quy định Danh mục, thời gian sử dụng để tính hao mòn

và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố là cần thiết để cụ thể hóa quy định của Bộ Tài chính và bảo đảm cơ sở pháp lý thống nhất trong quản lý, sử dụng tài sản công.

## **1.2. Cơ sở thực tiễn**

Thông tư số 141/2025/TT-BTC có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 và thay thế Thông tư số 23/2023/TT-BTC. Theo đó, hệ thống phân loại tài sản cố định vô hình được điều chỉnh từ 06 nhóm xuống còn 03 nhóm gồm: quyền sử dụng đất, sản phẩm phần mềm và tài sản cố định vô hình khác.

Bên cạnh đó, sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh theo Nghị quyết số 202/2025/QH15 của Quốc hội, Thành phố Hồ Chí Minh mới được hình thành trên cơ sở hợp nhất Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bình Dương và tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Hiện nay đang tồn tại đồng thời nhiều quy định khác nhau về danh mục, thời gian sử dụng và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình tại các địa phương trước khi sắp xếp.

Do đó, việc ban hành Quyết định thống nhất áp dụng trên phạm vi toàn Thành phố là cần thiết nhằm bảo đảm tính đồng bộ trong quản lý tài sản công, hạch toán kế toán và tính hao mòn tài sản cố định vô hình.

## **2. Mục đích, yêu cầu đánh giá**

- Đánh giá tác động của dự thảo Quyết định đối với thủ tục hành chính.
- Đánh giá việc phân quyền, phân cấp theo quy định của pháp luật.
- Đánh giá tác động đối với việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.
- Đánh giá tác động đối với bình đẳng giới và việc thực hiện chính sách dân tộc.
- Đánh giá tính khả thi và điều kiện bảo đảm tổ chức thực hiện sau khi Quyết định được ban hành.

## **II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ**

### **1. Đánh giá tác động thủ tục hành chính**

Dự thảo Quyết định chỉ quy định danh mục, thời gian sử dụng để tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn đối với tài sản cố định vô hình thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Dự thảo không quy định thủ tục hành chính mới; không phát sinh hồ sơ, trình tự, thủ tục, thời hạn giải quyết hoặc yêu cầu, điều kiện đối với tổ chức, cá nhân.

Việc ban hành Quyết định chủ yếu nhằm tạo cơ sở pháp lý thống nhất để các cơ quan, tổ chức, đơn vị và doanh nghiệp thực hiện quản lý, theo dõi, hạch toán kế toán và tính hao mòn tài sản cố định vô hình theo quy định của pháp luật hiện hành; do đó không làm phát sinh chi phí tuân thủ thủ tục hành chính.

## **2. Việc phân quyền, phân cấp**

Dự thảo Quyết định không thực hiện phân quyền hoặc phân cấp thẩm quyền cho cơ quan, tổ chức, đơn vị khác.

Nội dung dự thảo chỉ thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được Bộ trưởng Bộ Tài chính phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố tại khoản 2 Điều 13 Thông tư số 141/2025/TT-BTC trong việc quy định danh mục, thời gian sử dụng để tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Do đó, dự thảo Quyết định không làm phát sinh nội dung phân quyền, phân cấp mới; không làm thay đổi cơ cấu tổ chức bộ máy, biên chế hoặc trách nhiệm quản lý nhà nước của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và doanh nghiệp có liên quan.

## **3. Việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

Dự thảo Quyết định không quy định trực tiếp cơ chế, chính sách về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo hoặc chuyển đổi số.

Tuy nhiên, trong danh mục tài sản cố định vô hình được quy định có nhóm tài sản là sản phẩm phần mềm. Việc xác định thống nhất thời gian sử dụng để tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn đối với sản phẩm phần mềm góp phần tạo cơ sở pháp lý cho công tác quản lý, hạch toán, đầu tư và thay thế các sản phẩm phần mềm tại cơ quan, đơn vị.

Qua đó hỗ trợ việc triển khai các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số và chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố.

## **4. Việc bảo đảm bình đẳng giới**

Dự thảo Quyết định không có nội dung liên quan đến giới; không quy định quyền, nghĩa vụ, điều kiện hoặc cơ chế áp dụng khác nhau giữa nam và nữ.

Do đó, dự thảo Quyết định không phát sinh tác động về bình đẳng giới.

## **5. Việc thực hiện chính sách dân tộc**

Dự thảo Quyết định không có nội dung liên quan đến chính sách dân tộc; không quy định cơ chế, chính sách riêng đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

Do đó, dự thảo Quyết định không phát sinh tác động đối với việc thực hiện chính sách dân tộc./.

**SỞ TÀI CHÍNH**